

Số: 109/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 98/2026/TLST - HNGĐ r  
tháng 3 năm 2026, giữa:

+ Nguyên đơn: **Anh Trịnh Hồng S**, sinh năm 2000

+ Bị đơn: **Chị Phương Thị Nhật L**, sinh năm 2000

Cùng nơi thường trú: Xóm H, xã T, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;  
Các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày  
21 tháng 4 năm 2026,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên  
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 là  
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã  
hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự  
nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự  
thoả thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Trịnh Hồng S và chị  
Phương Thị Nhật L.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trịnh Hồng S và chị Phương Thị Nhật L  
nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai bên đương sự xác định vợ chồng có 01 con chung là  
Trịnh Thanh T, sinh ngày 23/12/2019. Hai bên thoả thuận anh Trịnh Hồng S sẽ  
là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho tới  
khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết trong vụ án.

Chị Phương Thị Nhật L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Các bên đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Trịnh Hồng S tự nguyện nhận nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp, anh Trịnh Hồng S được trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 00 01091 ngày 19/3/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Trung Hội, tỉnh Thái Nguyên;  
(Vào sổ ĐKKH số: 15/2020 ngày 13/5/2020 tại  
UBND xã Trung Hội, huyện Định Hoá)
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Triệu Cẩm Chi**